

Số: 06/HD-MTTQ-BTT

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 9 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Hướng dẫn số 03/HD-MTTW-BTT ngày 28/7/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Đề án số 02/ĐA-MTTW-UB ngày 28/8/2025 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Đề án tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031; Hướng dẫn số 09/HD-MTTW-BTT ngày 21/8/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về hướng dẫn xây dựng Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Thực hiện Công văn số 300-CV/TU ngày 15/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về việc thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Kế hoạch số 12/KH-MTTQ-BTT ngày 10/9/2025 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về tổ chức Đại hội MTTQ cấp xã, cấp tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hướng dẫn tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là sự kiện có ý nghĩa chính trị - xã hội quan trọng, được tiến hành ngay sau khi thực hiện cuộc cách mạng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; là dấu mốc đặc biệt, khi đã hợp nhất sắp xếp các tổ chức chính trị - xã hội về trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Đại hội là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, cổ vũ động viên các tầng lớp Nhân dân, khơi dậy tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến xây dựng và phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Thông qua tổ chức Đại hội, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư, gắn bó mật thiết và chủ

động phục vụ Nhân dân đồng thời phát huy tính tích cực, sáng tạo của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên khác do MTTQ Việt Nam chủ trì.

- Đánh giá đúng, khách quan tình hình các tầng lớp Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029; xây dựng phương hướng, mục tiêu, chương trình hành động thực hiện nhiệm kỳ mới.

- Đại hội tiến hành hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam của nhiệm kỳ mới phải đảm bảo tính tiêu biểu, có chất lượng, thực sự là nòng cốt xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Yêu cầu

- Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã thực hiện phương châm kế thừa, sáng tạo và phát triển; đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy đảng, sự phối hợp, tạo điều kiện của chính quyền các cấp; phát huy dân chủ, trí tuệ và trách nhiệm của các tổ chức thành viên, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tầng lớp Nhân dân, góp phần tạo nên những chuyển biến mới trong nhận thức và hành động của hệ thống Mặt trận các cấp.

- Việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 phải đảm bảo trang trọng, thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ, tiết kiệm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ MTTQ Việt Nam.

II. NỘI DUNG TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

1. Nội dung đại hội

Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã thực hiện 04 nội dung sau:

(1) Đánh giá kết quả triển khai Nghị quyết của nhiệm kỳ 2024 - 2029 đến thời điểm hiện nay; xây dựng phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(2) Thảo luận, đóng góp xây dựng văn kiện Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Thảo luận, góp ý Điều lệ MTTQ Việt Nam (sửa đổi bổ sung).

(3) Hiệp thương cử Ủy ban, các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

(4) Hiệp thương cử Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Chuẩn bị văn kiện

2.1. Báo cáo chính trị

- Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là văn kiện trung tâm của Đại hội, thể hiện rõ vai trò chủ trì, tính đại diện, tập hợp và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ qua; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong nhiệm kỳ tới.

- Việc xây dựng báo cáo chính trị cần bảo đảm tính khái quát, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát định hướng của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và tình hình thực tiễn của địa phương; đồng thời phản ánh sâu sắc tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân và các tổ chức thành viên.

2.1.1. Đánh giá tổng kết nhiệm kỳ

Nội dung đánh giá tổng kết nhiệm kỳ của báo cáo chính trị kế thừa và phát triển nội dung báo cáo chính trị Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ 2024 - 2029, tập trung đánh giá về kết quả thực hiện chỉ tiêu và nội dung của 6 chương trình hành động của MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024 - 2029:

- Phản ánh đúng, sát về tình hình các tầng lớp Nhân dân và tình hình khối đại đoàn kết toàn dân tộc; kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2024-2029; làm rõ vai trò tổ chức liên minh chính trị của MTTQ Việt Nam trước yêu cầu về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo mô hình chính quyền hành chính địa phương 02 cấp; yêu cầu đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân đối với chủ trương, đường lối của Đảng.

- Công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Hoạt động giám sát và phản biện xã hội, thực hiện dân chủ, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị.

- Kết quả trong việc động viên các tầng lớp Nhân dân thi đua, sáng tạo, thực hiện hiệu quả các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua yêu nước.

- Phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của Nhân dân, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc.

- Hoạt động đối ngoại Nhân dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

- Việc tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung phương thức hoạt động; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Mặt trận các cấp.

Đánh giá chung: những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm của công tác Mặt trận.

2.1.2. Xây dựng phương hướng, chương trình, hành động của MTTQ Việt Nam cấp xã trong nhiệm kỳ mới

Phương hướng, chương trình hành động của MTTQ Việt Nam trong nhiệm kỳ mới cần bám sát và quán triệt sâu sắc tinh thần chỉ đạo của Trung ương Đảng, của cấp ủy các cấp trong thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế-xã hội, tập hợp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; xác định rõ khâu đột phá; mục tiêu chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ; chú trọng xây dựng kế hoạch chương trình hành động; thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, kế hoạch có tính chiến lược như: Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết về đổi mới công tác xây dựng và thi

hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết về hội nhập quốc tế; Nghị quyết về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế 2 con số...; có giải pháp quyết liệt để đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng Đảng, công tác giám sát và phản biện xã hội; nắm bắt, tập hợp, tổng hợp tình hình và ý kiến kiến nghị của Nhân dân... xây dựng giải pháp phù hợp nhằm tập hợp, đoàn kết đông đảo các tầng lớp Nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo, huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển đất nước, tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Báo cáo chính trị Đại hội thực hiện theo Hướng dẫn số 09/HD-MTTW-BTT ngày 21/8/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về hướng dẫn xây dựng Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2.2. Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ qua (xây dựng thành báo cáo riêng)

- Tình hình tổ chức của Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam trong nhiệm kỳ qua. Tập trung phân tích, đánh giá về tình hình tổ chức bộ máy, công tác nhân sự trước và sau tổ chức sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức bộ máy (so sánh giữa đầu và cuối nhiệm kỳ: số lượng, cơ cấu, biến động, bổ sung, thay thế...).

- Bối cảnh và kết quả hoạt động của Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ qua (thuận lợi, khó khăn, ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân).

2.3. Tham luận, thảo luận tại Đại hội

- Đóng góp văn kiện Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Nội dung thảo luận về những vấn đề trọng tâm, cốt lõi của công tác Mặt trận; đa dạng hóa cách thức trình bày tham luận, ứng dụng công nghệ thông tin, khuyến khích các tham luận có minh họa hình ảnh; thành phần tham luận có tính đại diện các lĩnh vực, các giai tầng xã hội, địa phương, đề xuất cách làm hay, sáng tạo, các giải pháp cụ thể, khả thi; mỗi tham luận trình bày khoảng 10 phút để có nhiều ý kiến được tham luận tại đại hội.

2.4. Nghị quyết Đại hội

Dự thảo nghị quyết Đại hội tập trung vào những nội dung lớn, quan trọng, rõ giải pháp thực hiện Nghị quyết để đại biểu dân chủ thảo luận, đồng thuận cao; Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết.

3. Công tác tổ chức Đại hội

3.1. Cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu, thời gian Đại hội

3.1.1. Cơ cấu thành phần đại biểu dự Đại hội

- Đại biểu được lựa chọn, giới thiệu tham dự Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã phải tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín, đại diện cho các tầng lớp Nhân dân, đóng góp tâm huyết, trách nhiệm cho thành công của Đại hội.

- Cơ cấu thành phần đại biểu chính thức của Đại hội gồm:

+ Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã đương nhiệm.

+ Đại biểu được phân bổ cho Ban công tác Mặt trận xã và các tổ chức thành viên cùng cấp (nếu có).

+ Đại biểu chỉ định là các cá nhân tiêu biểu và nhân sự được giới thiệu để hiệp thương cử tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3.1.2. Số lượng đại biểu

Đại biểu tham dự Đại hội cấp xã có cơ cấu, số lượng phù hợp với đơn vị hành chính mới sau sắp xếp, số lượng cụ thể do Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã xem xét quyết định, định hướng như sau:

- Xã, phường không sáp nhập: không quá 120 đại biểu (bằng nhiệm kỳ 2024 - 2029).

- Xã, phường sáp nhập 02 - 05 đơn vị cấp xã: không quá 200 đại biểu.

- Xã, phường sáp nhập trên 06 đơn vị cấp xã: không quá 250 đại biểu.

* Căn cứ tình hình cụ thể của từng địa phương có thể tăng thêm số lượng đại biểu nhưng không vượt quá 15% số lượng đã quy định ở trên. Trong trường hợp đặc biệt, đối với những xã, phường sau khi sáp nhập có số lượng đơn vị hành chính (thôn, bản, tổ dân phố) và số lượng Ủy viên Ủy ban đương nhiệm quá lớn thì Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã xem xét, quyết định.

3.1.3. Thời gian tổ chức Đại hội

Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã: không quá 1,5 ngày, hoàn thành trước ngày **30/10/2025**. Đại hội của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã tiến hành ngay sau Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, xong trước ngày **15/11/2025**.

3.2. Hiệp thương cử đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã căn cứ vào số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu được phân bổ và tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương, lựa chọn, giới thiệu nhân sự (chính thức và dự khuyết) trình Đại hội hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh theo quy định. Nhân sự được cử đi dự đại hội cấp trên phải được trên 50% tổng số đại biểu dự Đại hội tán thành.

3.3. Chương trình Đại hội

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã căn cứ khung chương trình theo hướng dẫn để thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của mỗi địa phương, cụ thể:

- Nghi lễ chào cờ.
- Hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội.
- Khai mạc Đại hội.
- Báo cáo tổng hợp tình hình đại biểu dự Đại hội.
- Trình bày dự thảo báo cáo chính trị, phương hướng nhiệm vụ, chương trình hành động của nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*nên trình bày bằng bản tóm tắt, thời gian không quá 30 phút*).
- Trình bày báo cáo kiểm điểm của Ban Thường trực, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; Báo cáo tổng hợp góp ý Văn kiện Đại hội MTTQ Việt Nam tỉnh; Báo cáo tổng hợp góp ý Điều lệ MTTQ Việt Nam sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- Tham luận của đại biểu dự Đại hội.
- Phát biểu của đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Phát biểu của đại diện cấp ủy xã, phường.
- Hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Hợp Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới (phiên thứ nhất) để hiệp thương cử các chức danh trong Ban Thường trực (*Chủ tịch, các Phó Chủ tịch; các Phó chủ tịch không chuyên trách nếu có*).
- Báo cáo kết quả phiên họp lần thứ nhất của Ủy ban MTTQ Việt Nam, kết quả hiệp thương cử nhân sự trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Ra mắt Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2025 - 2030; đại diện Ủy ban MTTQ nhiệm kỳ mới phát biểu nhận nhiệm vụ.
- Hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Chia tay các vị thôi không tham gia Ủy ban MTTQ nhiệm kỳ mới (*tùy điều kiện thực tế để tổ chức phù hợp*).
- Thông qua Nghị quyết Đại hội.
- Bế mạc Đại hội.
- Nghi lễ chào cờ.

3.4. Nhiệm kỳ Đại hội

Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã thống nhất nhiệm kỳ 2025-2030. Khóa của Đại hội: xác định theo khóa của Đại hội của đảng bộ cùng cấp (Ví dụ: Đại hội Đảng bộ xã A khóa I thì Đại hội MTTQ Việt Nam xã A cũng là Khóa I). Trong trường hợp đặc biệt, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã xem xét, quyết định.

3.5. Về duyệt nội dung, văn kiện Đại hội và chuẩn y nhân sự nhiệm kỳ mới (theo phụ lục 01 gửi kèm).

3.5.1. Về duyệt nội dung, văn kiện Đại hội

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã chuẩn bị hồ sơ, văn kiện trình Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã xem xét, duyệt nội dung, công tác chuẩn bị Đại hội.

- Sau khi Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã duyệt xong văn kiện, nhân sự Đại hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cho ý kiến.

3.5.2. Về chuẩn y nhân sự nhiệm kỳ mới

Việc công nhận, chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực của nhiệm kỳ mới thực hiện theo phụ lục gửi kèm.

4. Công tác nhân sự Đại hội

4.1. Xây dựng Đề án nhân sự

Quán triệt sâu sắc nội dung Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025, của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Công văn số 300-CV/TU ngày 15/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về việc thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy; Hướng dẫn của Ban Thường trực MTTQ Việt Nam cấp trên và các văn bản có liên quan của cấp có thẩm quyền để làm cơ sở xây dựng Đề án nhân sự nhiệm kỳ mới, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng, quy định của Pháp luật, Điều lệ MTTQ Việt Nam, Hướng dẫn của Ban Thường trực MTTQ Việt Nam cấp trên và các văn bản có liên quan của cấp có thẩm quyền.

Công tác chuẩn bị nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp, thường xuyên của cấp ủy Đảng, đúng quy định của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội. Xây dựng Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ mới thực sự là trung tâm của khối Đại đoàn kết, có tư duy đổi mới; đảm bảo kế thừa và phát triển; tăng cường các địa bàn, lĩnh vực quan trọng; có cơ cấu, tỷ lệ người ngoài Đảng, người dân tộc, tôn giáo, trí thức, văn nghệ sỹ; các nhà khoa học, doanh nhân, đại diện doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; cá nhân tiêu biểu trong các lĩnh vực phù hợp, tăng cường các địa bàn, lĩnh vực quan trọng; chú trọng phát hiện, giới thiệu người có năng lực, uy tín, tâm huyết, trách nhiệm cao tham gia Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động và hình ảnh, vị thế, sức mạnh đại đoàn kết của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Xây dựng nhân sự bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh về công tác nhân sự, gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc, điều kiện cụ thể; định hướng phấn đấu không thấp hơn nhiệm kỳ trước.

Đề án nhân sự cần được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ tập thể

đi đôi với phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, tạo sự đoàn kết, đồng thuận, thống nhất của Ủy ban MTTQ Việt Nam đương nhiệm đối với việc xây dựng Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới, đảm bảo có số lượng, cơ cấu hợp lý.

4.2. Tiêu chuẩn của Ủy viên Ủy ban

4.2.1. Tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ủy ban

- Có tinh thần yêu nước, trung thành với Tổ quốc, tán thành mục tiêu tương đồng là xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc.

- Thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tán thành Điều lệ MTTQ Việt Nam. Có khả năng tập hợp, đoàn kết Nhân dân; tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, các chương trình công tác của MTTQ Việt Nam.

- Đảm bảo sức khỏe, có kiến thức và khả năng đóng góp ý kiến với cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc lãnh đạo, quản lý; đóng góp ý kiến với MTTQ Việt Nam các cấp trong việc xây dựng, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các hoạt động của MTTQ Việt Nam.

- Có uy tín, tiêu biểu, đại diện cho một giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, một lĩnh vực, ngành nghề.

(có phụ lục số 02 gửi kèm theo)

4.2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ chuyên trách tham gia Ủy ban, Ban Thường trực nhiệm kỳ mới

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ mới phải đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng theo phân cấp quản lý cán bộ, có số lượng, cơ cấu hợp lý, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Cán bộ chuyên trách tham gia Ủy ban, Ban Thường trực nhiệm kỳ mới đảm bảo tiêu chuẩn cán bộ theo quy định của Đảng và các quy định của Nhà nước về công tác cán bộ, phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương và đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ công tác Mặt trận trong tình hình mới¹.

- Đối với nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã thực hiện theo Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư.

- Về độ tuổi nhân sự tham gia Ban Thường trực (Chủ tịch, Phó Chủ tịch) nhiệm kỳ mới: thực hiện theo cách tính tuổi của Đại hội đảng bộ cùng cấp (tại Phụ lục 2, Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị), đảm bảo quy định những đồng chí lần đầu tham gia Ban Thường trực, phải đủ tuổi công tác ít nhất phải trọn 01 nhiệm kỳ (60 tháng) tại thời điểm tổ chức đại hội. Những nhân sự được giới thiệu tái cử cấp ủy, tái cử MTTQ phải còn thời gian công tác ít nhất

¹ Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về Khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; quy định của tỉnh, của cấp ủy xã về tiêu chuẩn cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

từ 36 tháng trở lên tại thời điểm đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã.

Đối với những đồng chí không đủ tuổi tái cử thì thực hiện chế độ, chính sách theo chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước hiện hành.

4.3. Cơ cấu, số lượng Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã

4.3.1. Về Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã

- Số lượng Ủy viên Ủy ban: từ 50 - 70 Ủy viên.

- Cơ cấu Ủy ban MTTQ Việt Nam gồm:

+ Người đứng đầu của các tổ chức chính trị - xã hội; người đứng đầu của tổ chức thành viên (*trong trường hợp đặc biệt đồng chí cấp trưởng không thể tham gia được thì có thể bố trí cấp phó*);

+ Một số Trưởng ban Công tác Mặt trận (*bố trí không thấp hơn 30% số Trưởng ban Công tác Mặt trận khu dân cư hiện có của xã, phường*); trong đó chú trọng cơ cấu Trưởng ban công tác Mặt trận là đảng viên.

+ Cá nhân tiêu biểu dân tộc, tôn giáo; chuyên gia, nhà khoa học trên các lĩnh vực; người đứng đầu của các hội quần chúng (*coi trọng cơ cấu các Tổ liên gia tự quản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc, tôn giáo, doanh nghiệp, hộ gia đình sản xuất kinh doanh giỏi là cựu Chiến binh, cựu Công an Nhân dân, trí thức, văn nghệ sỹ, nông dân, phụ nữ, thanh niên tiêu biểu...*).

+ Một số cán bộ, công chức ở cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã.

4.3.2. Về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã

Số lượng trong Ban Thường trực: Từ 05 người; trường hợp xã, phường có tổ chức Công đoàn bố trí 06 người.

Cơ cấu trong Ban Thường trực (gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch):

+ Chủ tịch;

+ 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Phụ nữ;

+ 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;

+ 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Nông dân;

+ 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Bí thư Đoàn Thanh niên;

+ 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Công đoàn (nếu có).

4.4. Quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã

(1) Căn cứ cơ cấu, số lượng, thành phần của Đề án nhân sự Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã phân bổ số lượng, cơ cấu, thành phần Ủy viên Ủy ban để Ban công tác Mặt trận; các tổ chức thành viên của MTTQ; các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ mới.

(2) Trên cơ sở số lượng, cơ cấu, thành phần Ủy viên Ủy ban được phân

bổ, Ban công tác Mặt trận; các tổ chức thành viên của MTTQ; các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu giới thiệu nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, yêu cầu theo quy định (trong đó có thể giới thiệu nhân sự tái cử hoặc nhân sự mới). Việc giới thiệu phải bằng văn bản, có nhận xét về phẩm chất, năng lực, uy tín của nhân sự được đề cử.

Ban Thường trực cấp xã tổ chức Đại hội chủ trì, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ để tiến hành thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn và tổ chức hoàn thiện hồ sơ nhân sự theo quy định (Phụ lục 2).

(3) Đối với các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, cán bộ chuyên trách thuộc cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp: Thực hiện quy trình giới thiệu theo Quy định số 80-QĐ/TW của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử, các quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và hướng dẫn của cấp ủy tỉnh, cấp ủy xã.

(4) Ban Thường trực MTTQ cấp xã tổ chức Đại hội lập danh sách dự kiến nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới, báo cáo xin ý kiến cấp ủy cùng cấp.

(5) Sau khi có ý kiến chính thức của cấp ủy cùng cấp, Ban Thường trực trình danh sách nhân sự dự kiến để Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp thảo luận, thống nhất thông qua và trình Đại hội hiệp thương cử theo đúng quy trình hiệp thương dân chủ.

5. Công tác tuyên truyền Đại hội

- Ủy ban MTTQ cấp xã tập trung triển khai công tác tuyên truyền sâu rộng trước, trong và sau Đại hội, giúp cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò nòng cốt chính trị của MTTQ Việt Nam, động viên, khích lệ, tập hợp, đoàn kết Nhân dân tạo nên khí thế, sinh lực mới.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các xã, phường tổ chức phong trào thi đua; các hoạt động, công trình, phần việc chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp gắn với thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh và ngày thành lập Mặt trận dân tộc Thống nhất Việt Nam (18/11). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động tuyên truyền về Đại hội gắn với việc phát động các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ các cấp, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Thực hiện tốt công tác khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp cho công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ qua để ghi nhận, động viên, tạo khí thế Đại hội.

6. Công tác đảm bảo (hậu cần)

Thành lập các Tiểu ban, tổ giúp việc tham mưu, phục vụ tổ chức Đại hội MTTQ cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030. Sau khi được thành lập, các tiểu ban phối hợp triển khai đảm bảo các nội dung công việc phục vụ Đại hội gồm: Xây dựng

dự trù kinh phí Đại hội; chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ Đại hội (trang trí, khánh tiết; công tác bảo đảm y tế, sức khỏe đại biểu; địa điểm ăn nghỉ của đại biểu; xe đưa, đón đại biểu; cấp phát tài liệu, quà tặng (nếu có); in ấn tài liệu, giấy mời, giấy triệu tập, phù hiệu...

III. VỀ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN

Hội nghị Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư được tổ chức trước khi Đại hội MTTQ cấp xã, Ủy ban MTTQ cấp xã hướng dẫn, đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể của từng cơ sở. Định hướng nội dung của Hội nghị như sau:

1. Quán triệt Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Công văn số 300-CV/TU ngày 15/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về việc thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; các hướng dẫn, kế hoạch của MTTQ cấp trên.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban công tác mặt trận nhiệm kỳ vừa qua đến thời điểm hiện nay; xây dựng phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2025 - 2027.

3. Thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo nhiệm kỳ và chương trình hành động của MTTQ cấp xã trong nhiệm kỳ mới; góp ý bổ sung, sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).

4. Cùng cố, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận; hiệp thương cử Ban Công tác Mặt trận, các chức danh Trưởng ban, Phó trưởng ban Công tác Mặt trận, nhiệm kỳ 2025-2027 (nếu có).

5. Căn cứ vào số lượng, thành phần đại biểu được phân bổ để hiệp thương cử đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ cấp xã.

6. Phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam, nhiệm kỳ 2025 - 2030 với mục tiêu, chương trình, việc làm, công trình cụ thể nhằm tạo khí thế phấn khởi của Nhân dân trong cộng đồng dân cư.

7. Thông qua Nghị quyết Hội nghị.

8. Các nội dung khác thực hiện theo Điều lệ và hướng dẫn thi hành một số điều của Điều lệ MTTQ Việt Nam và thực hiện theo Hướng dẫn 31-HD/BTCTW, ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về thành lập tổ chức đảng tương ứng các đơn vị hành chính ở địa phương và sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh, cấp xã; Điều lệ và hướng dẫn thi hành một số điều của Điều lệ MTTQ Việt Nam; Hướng dẫn số 11-HD/MTTQ-BTT ngày 10/9/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam một số nội dung về tổ chức và hoạt động của Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã tham mưu cho Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp có văn bản lãnh đạo Đại hội; xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đại

hội ở cấp mình và chủ động chuẩn bị các nội dung Đại hội, xây dựng báo cáo chính trị, Đề án nhân sự và các văn bản liên quan... để triển khai, tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã; về nội dung, cách thức tổ chức Hội nghị Ban Công tác Mặt trận theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng cơ sở.

2. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã phối hợp với các tổ chức thành viên, các ban, ngành, các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội. Hưởng ứng và phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031.

Sau khi kết thúc Đại hội Báo cáo kết quả tổ chức Đại hội, hồ sơ đề nghị chuẩn y chức danh trong Ban Thường trực, các danh sách, biểu mẫu về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh theo quy định.

Căn cứ Hướng dẫn này, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã cụ thể hóa các nội dung để tổ chức thực hiện, thường xuyên duy trì chế độ thông tin, báo cáo tiến độ, kết quả Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã theo thời gian, quy định về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh. Các vấn đề vướng mắc, phát sinh (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện trao đổi, báo cáo với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Ban Tổ chức, Kiểm tra)./. 

Nơi nhận:

- BTT Ủy ban TW MTTQ Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- BTT Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các tổ chức thành viên của MTTQ VN tỉnh;
- BTV Đảng ủy các xã, phường;
- BTT Ủy ban MTTQVN các xã, phường;
- VP, các ban, đơn vị TT cơ quan MTTQ VN tỉnh;
- Lưu: VT, Ban TC-KT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Hà Trung Kiên

PHỤ LỤC 01
DUYỆT VÀ CHUẨN Y KẾT QUẢ ĐẠI HỘI MTTQ VIỆT NAM CẤP XÃ
NHIỆM KỲ 2025 – 2030

(Kèm theo Hướng dẫn 06 /HD-MTTQ-UB, ngày 10/9/2025 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh)

1. Duyệt, cho ý kiến về công tác tổ chức Đại hội

1.1. Thẩm quyền duyệt, cho ý kiến về nội dung Đại hội

- Ban Thường vụ cấp ủy duyệt các nội dung Đại hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cho ý kiến về nhân sự và nội dung, chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam của cấp xã Đại hội sau khi Ban Thường vụ cấp ủy xã đã phê duyệt.

1.2. Hồ sơ duyệt công tác tổ chức Đại hội

- Dự kiến thời gian, chương trình Đại hội.

- Dự thảo báo cáo chính trị của Đại hội; phương hướng, nhiệm vụ, chương trình hành động nhiệm kỳ mới.

- Đề án nhân sự Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ mới (*sau sắp xếp, sáp nhập*); danh sách trích ngang dự kiến nhân sự tham gia Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ mới.

- Văn bản của cấp ủy cùng cấp cho ý kiến về việc tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã.

- Các tài liệu có liên quan.

2. Chuẩn y chức danh trong Ban Thường trực

- Trong thời hạn 10 ngày sau Đại hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã nhiệm kỳ mới gửi báo cáo về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh gồm:

+ Nghị quyết Đại hội;

+ Biên bản hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã lần thứ nhất.

+ Tờ trình (*công văn*) đề nghị công nhận các chức danh trong Ban Thường trực và sơ yếu lý lịch (*theo mẫu 2C-TC/TW*) của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam.

PHỤ LỤC 02
DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ
THAM GIA ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2025 - 2030
(Kèm theo Hướng dẫn 06/HD-MTTQ-UB, ngày 10/9/2025 của Ban Thường trực
Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh)

-
1. Đơn xin tham gia làm thành viên MTTQ Việt Nam xã, phường (đối với cá nhân).
 2. Văn bản giới thiệu của tổ chức:
 - Văn bản giới thiệu của Tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam (đối với người đại diện của tổ chức này);
 - Văn bản của cấp ủy/UBND xã/cơ quan, đơn vị, tổ chức...(đối với các cá nhân tham gia ủy viên ủy ban).
 3. Nhận xét của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác hoặc Ủy ban Nhân dân cấp xã nơi cư trú đối với cá nhân dự kiến giới thiệu tham gia làm thành viên cá nhân của MTTQ Việt Nam cấp xã;
 4. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc của Ủy ban Nhân dân cấp xã nơi cư trú thường xuyên (theo mẫu 2C -BTCTW-98).
 5. Đối với hồ sơ hiệp thương chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, ngoài các nội dung trong mục 1, 2, cần phải có:
 - (1) Sơ yếu lý lịch theo qui định hiện hành do cá nhân tự khai (đánh máy) và cơ quan trực tiếp quản lý xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4 x 6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
 - (2) Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất.
 - (3) Đánh giá, nhận xét của 3 năm gần nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về (1) Phẩm chất, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có). (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
 - (4) Đánh giá, nhận xét của chi bộ, đảng ủy cơ quan nơi công tác.
 - (5) Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.
 - (6) Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.
 - (7) Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
 - (8) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị...(có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền).
 - (9) Kết luận tình trạng sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền.
- * Lưu ý: các tài liệu nêu tại Mục 1,2,3,4,5,9 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.

TÊN ĐƠN VỊ:.....

DANH SÁCH TRÍCH NGANG UỶ VIÊN UỶ BAN, CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH
UỶ BAN MTTQ VIỆT NAM..... LẦN THỨ NHIỆM KỲ

Biểu số 01-UV

ST T	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		- Ngày vào Đảng - Ngày chính thức	- Quê quán - Nơi ở hiện nay	Dân tộc	Tôn giáo	Trình độ			Chức vụ hiện nay (Đảng, chính quyền, đoàn thể)	Số điện thoại liên hệ	Tái cử	Mới	Ghi chú
		Nam	Nữ					Văn hoá	Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)	LLCT					
I	UỶ VIÊN UỶ BAN MTTQ.....														
1	VD: Nguyễn Văn A	20/8/1979		- 25/9/2002 - 25/9/2003	- Xã Quỳnh An, tỉnh Thái Bình - Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang	Kinh	Không	12/12	Đại học, chuyên ngành Kinh tế Nông nghiệp	Trung cấp	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch MTTQ phường Hà Giang 1	0836.898.993		x	
2															
3															
4															
															
II	CHỦ TỊCH UỶ BAN MTTQ.....														
III	PHÓ CHỦ TỊCH UỶ BAN MTTQ.....														

TM. BAN THƯỜNG TRỰC

TÊN ĐƠN VỊ.....

BIỂU TỔNG HỢP

ỦY VIÊN ỦY BAN, CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH UBMTTQ XÃ, PHƯỜNG

NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Kèm theo Hướng dẫn số 06/HD-MTTQ-BTT, ngày 10/9/2025 của BTT UB MTTQ Việt Nam tỉnh)

Biểu số 02-UV

ST T	Tiêu chí	Đơn vị tính	Ủy viên ủy ban MTTQ cấp xã	Chủ tịch	Phó Chủ tịch
1	Số lượng	Người			
2	Nữ	Người			
3	Đảng viên	Người			
4	Người dân tộc thiểu số	Người			
5	Tôn giáo	Người			
6	Độ tuổi				
	- Dưới 40 tuổi	%			
	- Từ 41 - 42 tuổi	%			
	- Từ 43 - 50 tuổi	%			
	- Từ 51 trở lên	%			
	- Bình quân	%			
7	Trình độ				
	- Giáo dục phổ thông				
	- Tiểu học	Người			
	- Trung học cơ sở	Người			
	- Trung học phổ thông	Người			
	- Chuyên môn nghiệp vụ				
	+ Trung cấp	Người			
	+ Cao đẳng	Người			
	+ Đại học	Người			
	+ Sau đại học	Người			
	- Thạc sỹ	Người			
	- Tiến sỹ	Người			
8	Trình độ lý luận chính trị				
	- Sơ cấp	Người			
	- Trung cấp	Người			
	- Cao cấp	Người			

	- Cử nhân	Người			
9	Tham gia cấp ủy Đảng cấp				
	- Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh	Người			
	-Ủy viên ban chấp hành đảng bộ xã, phường; đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy	Người			
	- Ngoài giữ vị trí trong cấp ủy	Người			
	+ Bí thư	Người			
	+ Phó bí thư	Người			
	+ Ủy viên Ban thường vụ	Người			

TM. BAN THƯỜNG TRỰC

TÊN ĐƠN VỊ:.....

DANH SÁCH TRÍCH NGANG ĐẠI BIỂU
DỰ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU MTTQ VIỆT NAM LẦN THỨ NHIỆM KỲ

(Kèm theo Hướng dẫn số 06/HD-MTTQ-BTT, ngày 10/9/2025 của BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh)

Biểu số 01 - ĐB

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		- Ngày vào Đảng - Ngày chính thức	- Quê quán - Nơi ở hiện nay	Dân tộc	Tôn giáo	Trình độ			Chức vụ hiện nay (Đảng, chính quyền, đoàn thể)	Huân huy chương được trao tặng (ghi rõ huân chương, hạng)	Được tặng Huy hiệu Đảng (ghi rõ số năm tuổi đảng)	Số điện thoại liên hệ	Ghi chú
		Nam	Nữ					Văn hoá	Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)	LLCT					
I	Đại biểu đương nhiên														
1	VD: Nguyễn Văn A	20/08/1972		- 25/9/2002 - 25/9/2003	- Xã Quỳnh An, tỉnh Thái Bình - Phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang	Kinh	Không	12/12	Đại học, chuyên ngành Kinh tế Nông nghiệp	Trung cấp	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch MTTQ phường Hà Giang 1	Huân chương Lao động (hạng 3)	30 năm tuổi đảng	0836.898.993	
II	Đại biểu phân bổ														
1															
2															
III	Đại biểu chỉ định														

TM. BAN THƯỜNG TRỰC

TÊN ĐƠN VỊ:.....

BIỂU TỔNG HỢP

Tình hình đại biểu dự Đại hội MTTQ Việt Nam xã lần thứ...., nhiệm kỳ
(Kèm theo Hướng dẫn số 06/HD-MTTQ-BTT, ngày /9/2025 của BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh)

Biểu số 02 - ĐB

STT	Cơ cấu	Đơn vị tính	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Tổng số đại biểu dự Đại hội	Người		
1.1.	Đại biểu đương nhiên	Người		
1.2	Đại biểu được phân bổ cho các đơn vị	Người		
1.3	Đại biểu chỉ định	Người		
2	Đại biểu theo lĩnh vực công tác	Người		
	- Đại diện tổ chức thành viên cấp	Người		
	- Chuyên trách MTTQ cấp xã	Người		
	- Trưởng ban CTMT	Người		
	- Các thành viên; tổ chức CT-XH, giai tầng; cá nhân tiêu biểu	Người		
3	Nữ	Người		
4	Người dân tộc thiểu số	Người		
5	Tôn giáo	Người		
6	Độ tuổi			
	- Dưới 40 tuổi	Người		
	- Từ 41 – 42 tuổi	Người		
	- Từ 43 – 50 tuổi	Người		
	- Từ 51 trở lên	Người		
	- Bình quân	%		
7	Trình độ			
	- Giáo dục phổ thông			
	- Tiểu học	Người		
	- Trung học cơ sở	Người		
	- Trung học phổ thông	Người		
	- Chuyên môn nghiệp vụ			
	+ Trung cấp	Người		
	+ Cao đẳng	Người		
	+ Đại học	Người		
	+ Sau đại học			
	- Thạc sỹ	Người		
	- Tiến sỹ	Người		
8	Trình độ lý luận chính trị			
	- Sơ cấp	Người		
	- Trung cấp	Người		
	- Cao cấp	Người		
	- Cử nhân	Người		
9	Tham gia cấp ủy Đảng cấp			
	- Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh	Người		

	-Ủy viên ban chấp hành đảng bộ xã, phường; đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy	Người		
	- Ngoài ra, giữ vị trí trong cấp ủy:			
	+ Bí thư	Người		
	+ Phó bí thư	Người		
	+ Ủy viên Ban thường vụ	Người		
10	Được tặng huy hiệu Đảng			
	- 30 năm tuổi Đảng	Người		
	- 40 năm tuổi Đảng	Người		
	- 50 năm tuổi Đảng	Người		
	- 55 năm tuổi Đảng	Người		
	- 60 năm tuổi Đảng	Người		
	- 65 năm tuổi Đảng	Người		
11	Số đại biểu đã được tặng huân chương (ghi rõ Huân chương... hạng...)	Người		
				
				

TM. BAN THƯỜNG TRỰC